OÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 152/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Trịnh Việt A** - sinh năm 1993; Đăng ký hộ khẩu thường trú: ngõ 1, phố Đ, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Cư trú tại: ngõ 298/14, phố Đ, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị **Lê Ngọc L** - sinh năm 1995; Đăng ký hộ khẩu thường trú: ngõ 1, /phố Đ, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Cư trú tại: ngõ 298/14, phố Đ, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Việt A và chị Lê Ngọc L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trịnh Việt A, chị Lê Ngọc L xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Trịnh B (nam), sinh ngày 13/02/2017 và Trịnh Anh H (nam), sinh ngày 10/12/2021. Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của anh chị để anh Trịnh Việt A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Anh H, chị Lê Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh B. Anh A, chị L không phải thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau.

Anh Trịnh Việt A, chị Lê Ngọc L được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Trịnh Việt A, chị Lê Ngọc L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Trịnh Việt A, chị Lê Ngọc L xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Trịnh Việt A, chị Lê Ngọc L để anh Trịnh Việt A nộp cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0071373 ngày 12/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Lệ Quyên